

Bản án số: 69/2025/HS-ST
Ngày 05-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thuý Mở

Bà Nguyễn Thị Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Hiến - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2025 **đôi** với bị cáo:

Lê Mạnh C, sinh ngày 11/7/1998 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ dân phố T7, phường T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu K và bà Đặng Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 23/6/2025; có mặt.

- Bị hại: Chị Lê Thị L, sinh năm 1975; địa chỉ: Tổ dân phố T7, phường T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Quốc V, vắng mặt.

+ Chị Đỗ Thị H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do sử dụng ma túy nên Lê Mạnh C nghi ngờ chị Lê Thị L, sinh năm 1975, trú tại tổ dân phố 7, phường Thủy Đường, thành phố Thủy Nguyên (nay là tổ dân phố Thủy Sơn 7, phường Thủy Nguyên), thành phố Hải Phòng “hack” facebook của mình. Khoảng 19 giờ ngày 14/4/2025, C đi bộ từ nhà sang quán nước đối diện của chị L tại tổ dân phố Thủy Sơn 7, phường Thủy Nguyên hỏi “có phải chị làm thế không”, C cầm điện thoại hỏi chị L có biết người phụ nữ trong ảnh là ai không, chị L trả lời “không biết” thì C bực tức đi về. Chị L đi sang quán photocopy của anh Nguyễn Quốc Việt, sinh năm 1984 gần đó nói “nó làm sao ấy gọi mẹ nó về”. Lúc này, C đi về gian bếp nhà mình lấy 01 dao cán gỗ (dạng dao thái) dài tổng thể 36cm, một lưỡi sắc, đầu bằng dài 23cm, bản rộng nhất 6,4cm quay lại tìm chị L. Thấy chị L ở quán photocopy, C vung dao chạy đến, anh Việt thấy vậy giữ tay cầm dao của C và đẩy C ra ngoài. Chị L bỏ chạy sang nhà hàng Hồn Việt (cạnh quán nước của chị L) dùng tay giữ chặt 02 cánh cửa kính của nhà hàng để không cho C vào trong. C đuổi theo dùng 01 tay kéo cửa kính nhà hàng để tạo khoảng hở rồi luồn tay cầm dao vào chém liên tiếp nhiều nhát vào 02 tay chị L. Chị L bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Thủy Nguyên, sau đó chuyển Bệnh viện Tiệp Hải Phòng và chuyển tuyến lên Bệnh viện 108 Hà Nội điều trị.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường ghi nhận các dấu vết: Phía trước cửa chính nhà hàng Hồn Việt có nhiều dấu vết màu đỏ nghi máu; cánh cửa ra vào nhà hàng Hồn Việt bị xô lệch, trầy xước, nứt kính có bám dính vết nâu đỏ nghi máu; tại khu vực vỉa hè trước chi nhánh Bưu điện Thủy Nguyên có một đám dấu vết màu nâu đỏ nghi máu nằm rải rác, dạng nhỏ giọt; vị trí sân trước chi nhánh Bưu điện huyện Thủy Nguyên có 01 chiếc dép phải kích thước (24x10)cm, màu vàng be; vị trí vỉa hè trước cửa hàng chụp ảnh, photo Anh Việt có 01 chiếc dép trái kích thước (24x10)cm, màu vàng be.

Vật chứng thu giữ: 01 dao cán gỗ (dạng dao thái) dài tổng thể 36cm, một lưỡi sắc, đầu bằng dài 23cm, bản rộng nhất 6,4cm do C giao nộp; dấu vết máu, 01 đôi dép thu tại hiện trường.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 236/2025/KLTTCT-TTPYHP ngày 16/5/2025 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận chị Lê Thị L bị các thương tích: Vết thương liên vết phẫu thuật cẳng tay phải để lại sẹo lớn, vết thương liên vết phẫu thuật mu bàn tay phải để lại sẹo lớn, 02 vết xuyên đinh kết hợp xương đốt 1 ngón II bàn tay phải đều để lại sẹo nhỏ, vết thương liên vết phẫu thuật cẳng tay trái để lại sẹo lớn, mẻ 1/3 dưới xương trụ tay phải, gãy xương đốt 1 ngón I, II bàn tay phải đã phẫu thuật xuyên đinh kết hợp xương đốt 1 ngón II đang dần hồi phục, tổn thương gân cơ tại các vết thương còn gây hạn chế vận động cẳng cổ, bàn ngón tay 2 bên, kết quả điện cơ ngày 14/05/2025 không ghi nhận được đáp ứng cảm giác dây thần kinh giữa phải, giảm biên độ đáp ứng cảm giác thần kinh quay phải. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị L là 17% trong đó: Sẹo vết thương liên vết phẫu thuật cẳng tay phải là 03%, sẹo vết thương liên vết phẫu thuật mu bàn tay phải là 03%, sẹo 02 vết phẫu thuật xuyên đinh ngón II bàn tay

phải là 01% và 01%, sẹo vết thương liền vết phẫu thuật cẳng tay trái là 03%, mẻ xương trụ tay phải là 02%, gãy xương đốt 1 ngón I bàn tay phải là 03%, gãy xương đốt 1 ngón II bàn tay phải là 02%. Riêng tổn thương gân cơ tại các vết thương và kết quả điện cơ có nghi ngờ tổn thương nhánh cảm giác của thần kinh giữa, thần kinh quay tay phải chưa đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương chưa hoàn toàn ổn định. Đề nghị khoảng 02 - 03 tháng sau giám định bổ sung các tổn thương này. Các thương tích có đặc điểm do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên.

Quá trình giải quyết, chị L từ chối giám định bổ sung, Cơ quan điều tra đã quyết định dẫn giải nhưng chị không chấp hành. Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể qua hồ số 556/2025/KLTgTHS-TTPYHP ngày 03/9/2025 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Lê Thị L qua hồ sơ là 27%, trong đó: Trong bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 236/2025/KLTTCT-TTPYHP ngày 16/5/2025 của Trung Tâm Pháp Y Hải Phòng đối với Lê Thị L đã kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 17%; kết quả giám định bổ sung tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương nhánh cảm giác của thần kinh giữa bên phải được ghi nhận trên điện cơ là 12%; riêng tổn thương gân cơ tại các vết thương và giảm biên độ đáp ứng cảm giác thần kinh quay phải ghi nhận trên bản ghi điện cơ thì giám định bổ sung qua hồ sơ sẽ không có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

Tại Kết luận giám định số 1356/KL-KTHS ngày 31/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Con dao mà C dùng gây thương tích cho chị L là dao sắc, thuộc Phụ lục 5 “Danh mục dao có tính sát thương cao” của Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an. Việc xác định các mẫu vật cần giám định có phải là vũ khí quân dụng hay không không thuộc phạm vi chuyên môn giám định của Phòng PC09.

Tại Kết luận giám định số 1430/KL-KTHS ngày 09/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Trên dao gửi giám định có máu người - là máu của Lê Mạnh C, mẫu dấu vết thu tại hiện trường đều có máu người - là máu của chị Lê Thị L.

Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiệm ma túy ngày 18/4/2025 của Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 Công an thành phố Hải Phòng trả lời Lê Mạnh C nghiệm ma túy cần sa THC.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lê Mạnh C, bị hại chị Lê Thị L, người làm chứng chị Đỗ Thị Hòe và anh Nguyễn Quốc Việt khai phù hợp nội dung trên. Từ trước đến nay giữa bị cáo C và chị L không có mâu thuẫn gì.

Về vật chứng: 01 dao sau giám định được đóng gói, niêm phong trong hộp giấy, 02 chiếc dép kích thước (24x10)cm, màu vàng be chuyển Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Hải Phòng quản lý.

Về dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, C đã tác động gia đình bồi thường cho chị L số tiền 90.000.000 đồng. Chị L không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho C. Đối với cửa kính quán bị nứt, do thiệt hại nhỏ nên chị Đỗ Thị Hòe từ chối định giá tài sản và không còn yêu cầu gì.

Bản Cáo trạng số 161/CT-VKSTN ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 1, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Lê Mạnh C về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 1, thành phố Hải Phòng trình bày lời luận tội đối với bị cáo Lê Mạnh C, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị kết tội bị cáo Lê Mạnh C về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự theo toàn bộ nội dung cáo trạng. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; **Điều 38** của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Mạnh C từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 23/6/2025.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 dao sau giám định được đóng gói, niêm phong trong hộp giấy, 02 chiếc dép kích thước (24x10)cm, màu vàng be.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong tại giai đoạn điều tra, bị hại không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủy Nguyên (nay là Công an thành phố Hải Phòng), Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên (nay là Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 1, thành phố Hải Phòng), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, Bản Kết luận giám định thương tích và hình ảnh liên quan đến vụ việc được lập thành bản ảnh kèm theo, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 14/4/2025, tại tổ dân phố 7, phường Thủy Đường, thành phố Thủy Nguyên (nay là tổ dân phố Thủy Sơn 7, phường Thủy Nguyên), thành phố Hải Phòng, Lê Mạnh C đã vô cớ dùng dao (hung khí nguy hiểm) chém gây tổn thương cơ thể 27% cho chị Lê Thị L nên bị cáo Lê Mạnh C đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 1, thành phố Hải Phòng đã truy tố và đề nghị kết tội bị cáo Lê Mạnh C về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng điều luật.

[3]. Xem xét đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo Lê Mạnh C và quyết định hình phạt.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Mạnh C đã trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Mạnh C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Mạnh C phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Lê Mạnh C, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Lê Mạnh C phạm tội lần đầu, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo là đối tượng nghiện, tội phạm bị cáo thực hiện là tội nghiêm trọng. Vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo theo đề nghị của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng tại phiên tòa mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong tại giai đoạn điều tra, bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xác định: Đối với 01 dao sau giám định được đóng gói, niêm phong trong hộp giấy là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 02 chiếc dép kích thước (24x10)cm, màu vàng be hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Mạnh C phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Lê Mạnh C 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 23/6/2025.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 dao sau giám định được đóng gói, niêm phong trong hộp giấy, 02 chiếc dép kích thước (24x10)cm, màu vàng be (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/9/2025 tại **Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 – Hải Phòng**).

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Mạnh C phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Linh

Nơi nhận:

- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND Khu vực 1, TP Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT Công an TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 1, công an TP Hải Phòng
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Linh

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1-Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân phường Thiên Hương;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Linh

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1-Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân phường Thiên Hương;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Linh

